



# NGHĨ VỀ NHỮNG MÙA XUÂN, NGÀY TẾT CỦA NGƯỜI HÀ NỘI TRONG VÙNG TỰ DO THỜI KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP

GS. ĐỖ HUY

**T**rong *Tạp chí Di sản văn hóa* số xuân Nhâm Thìn (2012), tôi đã ghi lại kỷ ức của mình về những mùa xuân ngày tết của người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp, từ năm 1946 đến mùa xuân năm 1952. Trong số xuân này, tôi tiếp tục câu chuyện mùa xuân, ngày tết của người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp vào năm Quý Tỵ (1953). Trong năm này, cả tiền tuyến và toàn bộ vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp có những chuyển biến sâu sắc, tác động vô cùng mạnh mẽ đến cuộc sống, đến tâm tư, tình cảm, đến niềm hân hoan và những suy tư của không ít đồng bào thủ đô đã tham gia cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc bước vào năm thứ 7.

Sau cái tết Nhâm Thìn, người Hà Nội định cư trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp, tập trung ở một số vùng thị trấn, thị tứ. Ở miền Trung, trong khoảng những năm 1952-1954, người Hà Nội sinh sống, lập nghiệp, lao động, tổ chức sản xuất và học tập xung quanh thị xã Thanh Hóa, như Rừng Thông, Nhồi. Xa hơn nữa, họ làm ăn, sinh sống ở Hậu Hiền, Phủ Quảng, bến đò Cổ Tế, thành nhà Hồ, Kim Tân. Một số ít gia đình người Hà Nội làm ăn sinh sống ở Cầu Giát, Hoàng Mai. Ở những nơi đó, họ buôn bán, mở hàng ăn, lập xưởng giấy, tham gia công tác của Chính phủ, hoạt động văn hóa, văn nghệ, con cái họ theo học và chính họ cũng dạy học ở các trường: dự bị

đại học, trường Trung học Nguyễn Thượng Hiền, Đào Đức Thông, Huỳnh Thúc Kháng... Ở phía Bắc thủ đô, rất nhiều người Hà Nội lập nghiệp và làm ăn, sinh sống ở Phú Thọ, Vũ Lũ, Thanh Cù. Họ tham gia vào các công việc văn hóa, văn nghệ, giáo dục. Ở đây, người Hà Nội thường thành lập những đoàn diễn kịch, ca hát để động viên nhân dân tham gia kháng chiến. Phía trên Phú Thọ, người Hà Nội cũng đã sinh cơ, lập nghiệp ở Yên Bái, Lào Cai, Tuyên Quang, Hà Giang, Sơn La, Lai Châu. Phía dưới, gần thủ đô hơn, người ta thường gặp người Hà Nội làm ăn, sinh sống, giảng dạy ở Nhã Nam, Bó Hạ, các trường học nổi tiếng trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp ở phía Bắc, như Trường Tân Trào, Trường Lương Ngọc Quyến, Trường Ngô Sĩ Liên... đều có người Hà Nội giảng dạy và học tập.

Từ giữa năm 1952, hình thái của cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp vô cùng sáng sủa, nhưng cũng là những ngày rất gay go, khi cuộc kháng chiến này đang đi đến giai đoạn cuối. Cả một vùng tự do rộng lớn hừng hực khí thế thi đua sản xuất và đánh giặc, để lập thành tích chuẩn bị cho một năm mới, năm Quý Tỵ. Công nhân trong các xưởng may thi đua tăng năng suất, bộ đội trong hậu địch và ngoài tiền phương thi đua giết giặc. Thầy giáo và học sinh trong nhà trường thi đua học giỏi, dạy giỏi và cung cấp cho tiền tuyến lương thực bằng tăng gia sản xuất, đi dân công. Ngoài Hà

Nội, trong những ngày cuối năm Nhâm Thìn, người Hà Nội cũng vô cùng hào hứng, vô cùng phấn khởi tham gia vào tất cả các mặt trận kinh tế, chính trị, giáo dục, văn hóa và quân sự của cuộc chiến đấu để mau chóng được trở về thủ đô.

Cuối năm 1952, chúng ta mở chiến dịch Tây Bắc, vừa để mở rộng vùng tự do và phá tan âm mưu của thực dân Pháp - nhằm lập xứ Thái Tự trị, vừa chuẩn bị tích cực cho cuộc cách mạng ruộng đất sắp tới, để nâng cao toàn diện sức và lực của cuộc chiến tranh, quyết giành thắng lợi cuối cùng. Ngày 14/10/1952, để mở đầu cho chiến dịch Tây Bắc, chúng ta tiến công phân khu Nghĩa Lộ, giặc Pháp vô cùng hoảng sợ. Ngày 29/10/1952, chúng mở cuộc càn quét lớn lên Phú Thọ, người Hà Nội gọi đó là cuộc tấn công Loren, nhằm đỡ đòn cho chiến dịch Tây Bắc.

Với chiến dịch Tây Bắc, người Hà Nội đã gặp nhau trong các đoàn dân công trên khắp các vùng núi, rừng mênh mông của tổ quốc. Có người thì gánh trên vai hai bồ thóc hoặc gạo, đầu đội mũ lá cọ, tay chống gậy, mình khoác lá ngụy trang, chân đi đôi dép mà người kháng chiến lúc đó gọi là dép Bình Trị Thiên. Với đôi dép này, người ta có thể băng rừng, lội suối, vượt đá tai mèo, có thể đi ở đồng bằng, trong mưa, trong gió không sợ hồng...

Cùng với những đoàn dân công dùng vai để tải lương thực ra tiền tuyến, còn có đoàn dân công với những xe thồ. Trong những đoàn xe thồ lên chiến dịch Tây Bắc, người ta gặp rất nhiều người Hà Nội, nhất là những học sinh lớn tuổi, được đi dân công hỏa tuyến. Mỗi chiếc xe thồ thường có hai người cùng chung sức đâm đường...

Đoàn dân công đi chiến dịch Tây Bắc từ Thanh Hóa lên, từ Yên Bái sang, từ khu III đến, đêm đi, ngày nghỉ, đông vui như trăng hội. Những ngày cuối cùng của năm 1952, núi rừng Tây Bắc rất rét, dân công đi rầm rập, mỗi đoàn đều có đuốc dầu Tây hay đuốc cao su...

Suốt 2 tháng cuối năm 1952, đoàn dân công hỏa tuyến Tây Bắc vượt qua bao rừng sâu, đồi cao, vực thẳm, vượt những trận lũ lớn, qua rất nhiều ghềnh, thác, sông, suối, vượt qua những cánh rừng có hổ dữ, những đêm máy bay giặc oanh tạc, giặc bắn pháo

sáng. Đến đâu đồng bào địa phương, đồng bào dân tộc Tây Bắc đã chuẩn bị bữa ăn, còn lương thực ở trên vai, trên xe để dành cho tiền tuyến. Trong muôn vàn gian khổ, ở đâu đoàn dân công đi qua đều có tiếng hò, tiếng hát. Trong những ngày đi dân công vào cuối năm Thìn, người Hà Nội đã gặp nhau ở suối Rút, cao nguyên Mộc Châu, Mường La, Hắt Lót. Nhiều nơi đoàn dân công đến, giặc vừa chạy, lửa còn cháy khét mùi thuốc súng, đồn bốt giặc tan hoang, đồng bào các dân tộc Tây Bắc đã thổi sáo cho thúng xôi, đun sắn cho bát nước lá nóng, tay bắt, mặt mừng, ríu rít như người gia đình lâu chưa gặp mặt.

Đêm Noel, ngày 25/12/1952, sau khi hoàn thành nhiệm vụ đi dân công hỏa tuyến, những người Hà Nội trên đường trở về gia đình trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp tiếp nhận được thư của cụ Hồ khen ngợi bộ đội và dân công ở các mặt trận Tây Bắc và đồng bằng; gửi lời thăm hỏi đồng bào Công giáo. Mỗi người đều có cảm giác về một tình yêu Tổ quốc đang tràn ngập, mênh mông, sắp sửa có tin vui lớn vào năm Quý Tỵ (1953) và một tình cảm bao la với Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị cha già của dân tộc.

Trong khi một bộ phận người Hà Nội đi dân công hỏa tuyến vào những ngày cuối cùng của năm Thìn và trở về gia đình vào tết Noel năm đó để đón lễ Giáng sinh trong niềm vui lớn về vùng tự do đang được mở rộng, thì những người Hà Nội ở Phú Thọ sau cuộc càn quét Loren, bọn thực dân cũng đã thất bại thảm hại. Vũ Lũ, Thanh Cù sầm uất bỗng chốc vắng tanh khi giặc đến. Những người Hà Nội đã bỏ nhà, bỏ lại nhiều tài sản để ra đi. Có gia đình đã định cư, sản xuất nông nghiệp, có gia đình theo các cơ quan của Chính phủ, rút về nơi an toàn. Tuy nhiên, họ vẫn tự túc được cơm ăn, áo mặc và tăng gia sản xuất. Giặc đến, họ bỏ lại đất đã vỡ hoang, canh tác và gia cầm... Khi giặc rút lui, có người vẫn theo cơ quan của Chính phủ di dân sang nơi khác, có người trở về xây dựng lại cơ sở sản xuất và đón xuân Quý Tỵ vừa tới.

Từ đây, người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp cho đến những ngày cuối năm Thìn, chuẩn bị đón xuân Quý Tỵ đã vượt qua được những thử thách rất cam go.



Họ đã hòa nhập vào cuộc sống của toàn bộ cuộc kháng chiến đang phát triển mạnh mẽ. Trong những ngày cuối năm 1952, nhiều thiếu niên Hà Nội ra đi kháng chiến lúc 12 tuổi, nay đã tròn 18 tuổi. Các chàng trai Hà Nội này đã trưởng thành cùng với sự trưởng thành của vùng tự do, của cả dân tộc suốt 6 năm xông pha lửa đạn. Nay họ có mặt trong các đoàn dân công hỏa tuyến Tây Bắc. Đó là các chiến sỹ cảm tử của những binh đoàn chủ lực đang quét giặc khắp vùng Tây Bắc, đến tận biên giới Lào - Việt. Và, họ cũng là những chiến sỹ dũng cảm tham gia vào các đơn vị bộ đội địa phương, tung hoành trong vùng hậu địch. Họ là những học sinh giỏi và nhiều người đã được cử sang nước ngoài học tập.

Với những thắng lợi vô cùng to lớn của nhân dân ta trên tất cả các mặt trận ngoại giao, quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục và những ngày, tháng cuối cùng của năm 1952, ngày 25/1/1953, chuẩn bị cho cái tết Quý Ty, Hội nghị lần thứ 4, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa II đã được triệu tập để tổng kết và rút kinh nghiệm toàn diện về cuộc chiến đấu của nhân dân ta trong năm 1952 và đề ra quyết sách cho năm 1953 - năm Quý Ty sắp tới. Trong 6 ngày làm việc (từ 25/1 đến 30/1/1953), Hội nghị đã thảo luận toàn diện về tình hình thế giới và tình hình trong nước, tương quan lực lượng giữa hai phe và giữa quân dân ta với bọn xâm lược. Cuối cùng, Hội nghị đã đề ra một quyết sách có tính bước ngoặt, không chỉ cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống chủ nghĩa thực dân Pháp, mà cho cả một quá trình cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội. Đó là quyết sách giải phóng toàn diện tiềm năng lao động của người dân, một giai cấp lúc đó chiếm hơn 90% dân số, một lực lượng đông nhất đang chống đế quốc Pháp và cũng là một lực lượng cơ bản nhất của cuộc cách mạng phản phong. Quyết sách đó là “Phát động quần chúng, triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức, tiến tới cải cách ruộng đất”.

Mục tiêu của cuộc cách mạng phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức là để củng cố nền tảng của vấn đề dân tộc, vấn đề nông dân và củng cố cuộc cách mạng dân chủ, cũng là vấn đề nông dân. Trên *Báo*

*Nhân dân số 97* (năm 1953), ngoài việc đăng thơ chúc tết xuân Quý Ty, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết một bài báo quan trọng, giải thích vì sao Đảng, Chính phủ và mặt trận phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “vì tối đại đa số nhân dân là nông dân. Trong vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích tối đại đa số chiến sỹ là nông dân. Đi dân công giúp việc Chính phủ và bộ đội, tối đại đa số là nông dân. Đóng thuế nông nghiệp để nuôi bộ đội và cán bộ, nông dân cũng hăng hái nhất... Trong cuộc kháng chiến kiến quốc, nông dân đóng góp nhiều nhất, hy sinh nhiều nhất, công lao nhiều nhất, thế mà họ lại nghèo khổ nhất vì địa tô quá nặng, nợ lãi quá cao”. Cũng trong bài báo này, cụ Hồ nói rằng, nếu triệt để giảm tô sẽ có lợi cho mọi tầng lớp nhân dân, bởi vì nông dân sinh hoạt khá thì công nghệ, tiểu công nghệ và thương nghiệp cũng phát triển, bởi vì nông dân đông như vậy mua nhiều hàng thì có ảnh hưởng đến công nghệ, thương nghiệp và nếu nông dân bưng nợ thì lo học tri thức sẽ phát triển, văn hóa thêm phong phú; nông dân thực túc thì binh cường, công, nông, trí đại đoàn kết chặt chẽ, địa chủ yêu nước sẽ có dịp sê áo, nhường cơm.

Trước khi đăng bài phát động quần chúng gần một tuần lễ, trên *Báo Nhân dân số 95*, từ ngày 11/2 đến ngày 15/2/1953, trong bài thơ chúc tết Quý Ty 1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông báo trước để toàn dân biết về những chủ trương, đường lối của Đảng trong năm Quý Ty: “Mừng năm Thìn vừa qua, mừng xuân Ty đã tới. Mừng phát động nông dân, mừng hậu phương phấn khởi, mừng tiền tuyến toàn quân thi đua chiến thắng mới. Mừng toàn dân đoàn kết, mừng kháng chiến thắng lợi. Mừng năm mới, nhiệm vụ mới. Lực lượng mới, thành công mới. Mừng toàn thể chiến sỹ, đồng bào, mừng phe dân chủ hòa bình thế giới” (Thơ chúc tết xuân Quý Ty 1953).

Đón nhận hai bài báo này của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào đầu năm Quý Ty (1953), những người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp vui mừng khôn xiết. Trong suốt 6 năm của cuộc kháng chiến, người Hà Nội đã sống cùng với cuộc sống của bà con nông dân, hiểu thấu lòng tốt, chủ nghĩa yêu

nước và những vất vả, nhọc nhằn của nông dân. Trong 6 năm của cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người Hà Nội thực sự đã nông dân hóa cùng với quá trình kháng chiến hóa nhân cách của họ. Họ tăng gia sản xuất như nông dân. Họ tham gia lực lượng kháng chiến như nông dân. Đến đây, xuân Quý Tỵ, chính sách phóng tay phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức, họ cảm thấy chính họ được đón nhận chính sách ấy.

Nhiều người Hà Nội tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp sống trong vùng tự do tuy không trực tiếp làm nông nghiệp, nhưng họ hiểu trước hết và cần thiết phải cải thiện đời sống quá nghèo đói và bần cùng của nhiều người nông dân. Sau nữa, nếu người nông dân được hưởng thụ chính sách giảm tô, giảm tức của Chính phủ, họ sẽ giúp đỡ đồng bào tản cư từ Hà Nội ra vùng tự do được nhiều hơn, công xưởng của họ được mở mang hơn, buôn bán của họ phát đạt hơn.

Có thể nói, mở đầu năm Quý Tỵ 1953, đồng bào Hà Nội tản cư ra vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp nhận được rất nhiều tin vui. Giặc Pháp, vào đầu năm này, do thua rất to mà vùng tự do của ta ngày một mở ra rất rộng, lực lượng của địch giảm sút, chúng đã tăng cường bắt lính để thực hiện âm mưu dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Trong tình hình ấy, nhiều thanh niên Hà Nội đã rời bỏ vùng địch chiếm đóng ra vùng tự do học tập, tham gia kháng chiến vào đầu năm Quý Tỵ. Không ít thanh niên Hà Nội gia nhập các công xưởng, làm y tá, y sĩ trong vùng tự do. Một số rất đông đã vào quân ngũ trong mùa xuân ấy.

Sau khi giải phóng vùng Tây Bắc rộng lớn và luồn sâu vào phá tề, trừ gian, mở khu du kích trong vùng địch hậu, mùa xuân năm 1953, quân đội ta đã giúp đỡ bộ đội giải phóng Pathét Lào mở chiến dịch thượng Lào, giải phóng toàn bộ tỉnh Sầm Nưa, một phần tỉnh Xiêng Khrây và tỉnh Phong Xa Lý. Rất nhiều người Hà Nội trong đoàn quân Tây Tiến xưa đã tham gia mặt trận này. Họ đã ăn cơm nếp của các mẹ Lào đón bộ đội tình nguyện sau mỗi trận đánh. Họ đã múa Lăm tơi và hát cùng với các cô gái Lào trong những ngày vui chiến thắng. Ở Lào, người Hà Nội nhớ nhất

những buổi chiều. Khi tiếng khèn của những chàng trai văng vẳng đầu cánh rừng thì nhiều cô gái Lào đã mặc quần áo rất đẹp ra đón, miệng khúc khích vui cười, lắng nghe một cách say mê.

Dự cảm rằng, lực lượng của cuộc kháng chiến của nhân dân ta đang lớn mạnh, rất mau chóng. Và, thực tế bước vào đầu năm Quý Tỵ, lực lượng ấy rất sung sức, Chính phủ Pháp đã cử một đại tướng tài năng sang Việt Nam hùng cứu vãn tình thế và lật lại thế cờ. Tháng 5 năm 1953, tên đại tướng khét tiếng ở Xiri, Ma Rốc, Angiêri, tham mưu trưởng lực lượng khối NATO, Henri Navarre được cử làm Tổng Chỉ huy Quân Viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Kế hoạch Navarre lúc đầu nghe rất ghê gớm. Ông ta tuyên bố bình định Đông Dương trong vòng 18 tháng. Khi mới chân ướt, chân ráo đến Đông Dương, ông ta đã lập kế hoạch tấn công đồng bằng Bắc Bộ và giành giật lại vùng Tây Bắc. Vài tháng sau, ông ta đã mở cuộc càn quét rất lớn vào Nho Quan, Ninh Bình, vào tận cửa ngõ Thanh Hóa và sau đó đột phá Tây Bắc ở Điện Biên Phủ. Trong trận Nho Quan, Ninh Bình, địch đánh vào giữa nơi đồng bào Hà Nội sinh sống rất đông trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp, chia cắt người Hà Nội giữa ba vùng Thanh Hóa - khu III và Vụ Bản, Hòa Bình. Nhưng trong vòng chưa đầy một tháng, lòng chảo Nho Quan đã thiêu cháy nhiều tiểu đoàn của Navarre trên cánh đồng Mống - Lá, gần cánh rừng nguyên sinh Cúc Phương. Giặc rút chạy, đồng bào Hà Nội ba vùng Thanh Hóa, khu III và Vụ Bản, Hòa Bình lại thông thương. Và, ngay từ lúc đó, người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp đã gọi Kế hoạch Navarre là kế hoạch đầu voi đuôi chuột. Và, đỉnh điểm của kế hoạch này là ở chiến dịch Điện Biên Phủ. Ở đây, Kế hoạch Navarre đã thất bại hoàn toàn.

Cuộc cách mạng phản đế, phản phong của nhân dân ta đến đầu năm Quý Tỵ đã bước vào một cao trào mới. Ta phản đế mạnh hơn, đánh Pháp khắp nơi, từ hậu địch đến đồng bằng, đặc biệt là miền núi Tây Bắc, đánh sang cả thượng Lào. Phản phong cũng mạnh hơn, chúng ta phát động giảm tô, giảm tức từ cách mạng tháng Tám, đến mùa xuân Quý Tỵ, ta





Trước chiến dịch Tây Bắc - Ảnh: doanhoi.lhu.edu.vn

phóng tay phát động quần chúng mạnh hơn, người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến đã tham gia tích cực vào cao trào này. Họ lập được nhiều công tích trên các mặt trận quân sự, kinh tế, giáo dục, y tế, giao thông, vận tải. Họ tham gia cùng với nông dân đã giảm tô, giảm tức, nâng cao đời sống của nhân dân.

Để phóng tay phát động quần chúng, Chính phủ đã thành lập những đội công tác về với nông dân, cùng ở, cùng làm để hiểu biết tâm tư, tình cảm, hoàn cảnh và toàn bộ đời sống của nông dân. Trong số những người tham gia vào đội công tác giảm tô, giảm tức ấy, đã có rất nhiều người Hà Nội hòa mình vào cuộc sống lao động của nông dân, tổ chức nông dân, cùng với nông dân thực hiện tốt nhất đường lối phóng tay phát động quần chúng của Chính phủ, của Đảng, của Mặt trận.

Ngoài những cán bộ của các đội công tác giảm tô, giảm tức, một số rất đông người Hà Nội, vào đầu xuân năm Quý Tỵ 1953 đã tham gia cùng với nông dân biểu tình chống địa chủ, phong kiến thu thuế nông nghiệp cao, cho vay

nặng lãi... Những thương nhân, thợ thủ công, đặc biệt là thanh niên học sinh các trường đã được huy động vào những cuộc đấu tranh sôi sục với địa chủ, phong kiến ở trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp. Ở khắp nơi, từ Thanh Hóa - khu III lên đến Việt Bắc, những người Hà Nội hưởng ứng chính sách phát động quần chúng của Chính phủ, của Đảng, của Mặt trận rất sôi nổi...

Có thể nói, mùa xuân năm Quý Tỵ 1953, những người Hà Nội tản cư trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp đã lớn lên cùng với những nhiệm vụ, những thắng lợi mà cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc trong giai đoạn này đã trao cho họ. Một là, sau khi đi dân công hỏa tuyến trong chiến dịch Tây Bắc cuối năm Nhâm Thìn 1952 và sau khi chống cuộc hành quân Loren lên Phú Thọ, ngay đầu xuân Quý Tỵ 1953, những người Hà Nội tản cư trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp lại nhận ngay nhiệm vụ mới, đi dân công hoặc tham gia chiến dịch mùa xuân ở đồng bằng Bắc Bộ, nhằm xây dựng các khu căn cứ du kích ngay trong hậu địch, tạo ra những khu

đệm giữa vùng tự do và vùng du kích chung quanh các tỉnh Thái Bình, Hà Đông, Hà Nam, Hưng Yên, Nam Định..., nhằm vô hiệu hóa hệ thống boongke mà tên thống chế Đờlát Đờ-tatxinhi dựng lên như một niềm kiêu hãnh của bọn xâm lược Pháp trong chiến tranh Việt Nam. Nhiều người Hà Nội trong vùng tự do thời kỳ chống Pháp vào mùa xuân 1953 này, đã vượt qua những boongke, qua khu trắng để ra, vào hậu địch vận tải quân lượng một cách thành thạo. Hai là, cũng bắt đầu từ ngày tết Quý Ty 1953, những người Hà Nội tản cư trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp đã hồ hởi và tích cực tham gia vào cuộc phóng tay phát động quần chúng phản phong. Có người đã tham gia những đội công tác nông thôn, cùng ăn, cùng ở, cùng làm với nông dân tại các thôn làng, để giúp nông dân tìm hiểu về nguồn gốc của sự nghèo khổ và phát huy những tiềm năng chính trị trong họ, hướng dẫn họ cách ôn nghèo, kể khổ và tham gia vào hội nông dân lãnh đạo cuộc đấu tranh để giảm tô, giảm tức cho nông dân... Một bộ phận khác của những người Hà Nội buôn bán, học tiếp, mở công xưởng, dạy học, chăn nuôi tăng gia sản xuất cũng tham gia vào phong trào phóng tay phát động quần chúng bằng cách tham gia vào các cuộc mít tinh ủng hộ cuộc đấu tranh của nông dân... Có người đã giúp đỡ nông dân học bình dân học vụ, có người đã nhường cơm, sẻ áo cho những nông dân quá nghèo đói. Ba là, từ mùa xuân Quý Ty 1953, khắp vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp đều có những cuộc sinh hoạt chính trị rất sôi nổi, khi thì tổ chức học tập các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tình hình và nhiệm vụ mới, lúc thì học tập các văn kiện của hội nghị nông vận, dân vận, các tài liệu về phóng tay phát động quần chúng thực hiện giảm tô, giảm tức. Rất nhiều cuộc họp của các nhà doanh nghiệp, trí thức, công nhân, phụ nữ để phổ biến về các chính sách mới của Đảng và Chính phủ, nhằm cho mọi người nhận thức đúng hơn về vấn đề giai cấp trong tình hình mới. Phần lớn các cuộc sinh hoạt chính trị này đều huy động được những người Hà Nội tản cư trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp tham dự. Những nhà doanh nghiệp và học sinh trung học, những thầy giáo và những

trí thức, văn nghệ sĩ là các đối tượng được quan tâm nhiều trong việc nâng cao nhận thức chính trị về vấn đề giai cấp.

Tháng 3 mùa xuân năm Quý Ty, cụ Hồ bước vào tuổi 63, trong không khí tung bừng của một mùa xuân đầy thắng lợi và tràn ngập tin tưởng, nhân dân Hà Nội tản cư trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp cũng như nhân dân cả nước đều hướng lên Việt Bắc mong tin lành về sức khỏe của Cụ. Chắc Cụ hiểu điều đó, nhân ngày sinh của mình, Cụ đã viết một bài thơ chữ Hán<sup>1</sup> để đáp lại tình cảm to lớn của nhân dân cả nước, kiêu bào ngoài nước và bè bạn năm châu đã chúc mừng Cụ. Ngay sau bài thơ này, Cụ đã viết bức thư cảm ơn sự quan tâm của mọi người đến sức khỏe của Cụ. "Tôi trân trọng cảm ơn tất cả. Tôi xin báo cáo rằng, tôi rất mạnh khỏe và xin hứa với đồng bào, bộ đội và các bạn rằng: tôi quyết đưa tất cả tinh thần và sức lực để cùng đồng bào và bộ đội đẩy mạnh kháng chiến thắng lợi, kiến quốc đều thành công đặng góp phần vào công cuộc bảo vệ hòa bình thế giới"<sup>2</sup>.

Mùa xuân năm Quý Ty 1953, những người Hà Nội trong vùng tự do thời kháng chiến chống Pháp đã lớn lên và vô cùng hạnh phúc khi được tham gia và cuộc chiến đấu chống đế quốc Pháp ở những giai đoạn cuối cùng của cuộc chiến tranh thần thánh của dân tộc và họ càng hạnh phúc hơn khi được góp sức mình vào một cuộc cách mạng vĩ đại của những người nông dân yêu nước...

Đ.H

**Chú thích:**

1- Bài thơ Thất cửu (Hồ Chí Minh):

*Phiên âm:*

Thất cửu

Nhân vị ngũ tuần thường thán lão,

Ngã kim thất cửu chính khang cường.

Tự cung thanh đạm tinh thần sảng,

Tổ sự thung dung nhật nguyệt trường.

*Dịch thơ:*

Sáu mươi ba tuổi

Chưa năm mươi đã kêu già,

Sáu ba mình vẫn nghĩ là đương trai.

Sống quen thanh đạm nhẹ người,

Việc làm thảng rộng ngày dài ung dung.

*(Xuân Thủy dịch)*

2- Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 7, Tr. 78.